

THÔNG BÁO
Về các khoản kinh phí nộp để thực hiện nhiệm vụ giáo dục
năm học 2023-2024

STT	Loại kinh phí	Khoản thu 1 năm học	Mức thu			Tính chất thu	Hình thức thu
			Khu vực 1	Khu vực 2	Khu vực 3		
1	Học phí		35.000	25.000	15.000	Dịch vụ	Thu theo kỳ (kỳ I: 31/10/2023; kỳ II: 30/03/2024)
2	Xe đạp	90.000				Dịch vụ	Thu theo kỳ (kỳ I: 15/10/2023; kỳ II: 15/01/2024)
3	Xe đạp điện	180.000				Dịch vụ	Thu theo kỳ (kỳ I: 15/10/2023; kỳ II: 15/01/2024)
4	Học thêm	4.000đ/tiết				Dịch vụ	Thu theo kỳ (kỳ I: 25/12/2023; kỳ II: 15/04/2024)
5	Bảo vệ	75.000				Dịch vụ	Thu một lần vào đầu năm học Hạn nộp: 15/10/2023
6	Bảo hiểm y tế lớp 10,11	486.000				Bắt buộc	Thu một lần vào đầu năm học Hạn nộp: 30/11/2023
7	Bảo hiểm y tế đối với lớp 12	364.500				Bắt buộc	Thu một lần vào đầu năm học Hạn nộp: 30/11/2023
8	Ủng hộ hoạt động giáo dục					Ủng hộ của cha mẹ học sinh	Ủng hộ đầu năm học hạn 10/10/2023
9	Vệ sinh	45.000				Thỏa thuận	Thu một lần vào đầu năm học Hạn nộp: 10/10/2023
10	Nước uống	36.000				Thỏa thuận	Thu một lần vào đầu năm học Hạn nộp: 30/11/2023

Thanh Nưa, ngày 5 tháng 10 năm 2023

Hiệu trưởng



Nguyễn Thành Long